

KỶ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12

BÀI THI: KHXH

Môn thi thành phần: Lịch Sử

Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian giao đề)

Họ và tên.....SBDSTT.....

Mã đề thi: 211

Phần trắc nghiệm: Chọn phương án trả lời A, B, C hoặc D tương ứng với nội dung câu hỏi:

Câu 1. Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp đã dẫn tới sự xuất hiện của những giai cấp nào dưới đây?

- A. Tư sản, tiểu tư sản. B. Tiểu tư sản, công nhân.
C. Nông dân, công nhân. D. Địa chủ, tư sản.

Câu 2. Trong chiến lược “Cam kết và mở rộng”, Mỹ sử dụng khẩu hiệu nào để can thiệp vào công việc nội bộ của các nước?

- A. Chống chủ nghĩa khủng bố. B. Tự do tín ngưỡng.
C. Thúc đẩy dân chủ. D. Ủng hộ độc lập dân tộc.

Câu 3. Đây là một trong những nội dung của Chính sách kinh tế mới (1921) ở nước Nga Xô viết?

- A. Nông dân toàn quyền sử dụng lương thực thừa.
B. Nhà nước trung thu lương thực thừa của nông dân.
C. Tập thể hóa nông nghiệp, chuyển sang sản xuất quy mô lớn.
D. Tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến chia cho nông dân.

Câu 4. Khuynh hướng vô sản đã thắng thế hoàn toàn trước khuynh hướng tư sản ở Việt Nam (đầu năm 1930) vì lí do nào sau đây?

- A. Khuynh hướng vô sản đáp ứng được yêu cầu khách quan lịch sử dân tộc.
B. Khuynh hướng vô sản giải quyết triệt để tất cả mâu thuẫn trong xã hội.
C. Khuynh hướng vô sản giải quyết được yêu cầu ruộng đất cho nông dân.
D. Liên minh công - nông chiếm tỉ lệ lớn nhất trong cơ cấu xã hội Việt Nam.

Câu 5. Mục tiêu của Liên minh châu Âu (EU) là đẩy mạnh hợp tác, liên minh giữa các nước trong các lĩnh vực nào sau đây?

- A. Xâm lược thuộc địa, mở rộng thị trường.
B. Kinh tế, tiền tệ, chính trị, đối ngoại và an ninh chung.
C. Quân sự, chính trị, văn hóa.
D. Vũ khí hạt nhân và vũ khí tiến công chiến lược.

Câu 6. Trật tự thế giới hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai có tên gọi là gì?

- A. Trật tự đa cực. B. Trật tự hai cực Ianta.
C. Trật tự Vécxai- Oasinhton. D. Trật tự đơn cực.

Câu 7. Phong trào đấu tranh của tư sản dân tộc và tiểu tư sản trí thức trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam những năm 1919 – 1925 theo khuynh hướng nào sau đây?

- A. Khuynh hướng cộng sản. B. Khuynh hướng vô sản.
C. Khuynh hướng phong kiến. D. Khuynh hướng dân chủ tư sản.

Câu 8. Nội dung nào sau đây vừa là nguồn gốc nảy sinh, vừa là động lực thúc đẩy các phong trào yêu nước chống thực dân, phong kiến ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Sự phân hóa các giai cấp cũ dưới ách thống trị của Pháp.
B. Sự ra đời của giai cấp công nhân, tư sản, tiểu tư sản.
C. Những mâu thuẫn cơ bản trong xã hội thuộc địa Việt Nam.
D. Quá trình du nhập tư tưởng thời đại mới vào trong nước.

Câu 9. Quốc gia nào sau đây trở thành siêu cường tài chính số một thế giới và chủ nợ lớn nhất thế giới từ nửa sau những năm 80 thế kỉ XX?

- A. Mỹ. B. Anh. C. Nhật Bản. D. Liên Xô

Câu 10. Nước Cộng hòa Cuba được thành lập (1959) là kết quả của cuộc đấu tranh chống chế độ nào sau đây?

A. Chế độ phân biệt chủng tộc.

B. Chế độ độc tài thân Mỹ.

C. Chế độ thực dân cũ.

D. Chủ nghĩa phát xít.

Câu 11. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa giành chính quyền Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Giành chính quyền ở các vùng nông thôn để bao vây rồi tiến vào thành thị.

B. Kết hợp khởi nghĩa giành chính quyền ở cả nông thôn và thành thị.

C. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Trung ương rồi tiến về các địa phương.

D. Giành chính quyền ở các đô thị lớn rồi tản về các vùng nông thôn.

Câu 12. Nhận xét nào sau đây **không** đúng về phong trào cách mạng 1930 -1931 ở Việt Nam?

A. Thành lập được mặt trận dân tộc thống nhất.

B. Hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.

C. Là một phong trào cách mạng có quy mô rộng lớn.

D. Hình thành liên minh công – nông.

Câu 13. Quốc gia nào trở thành trung tâm kinh tế-tài chính lớn nhất thế giới trong hai mươi năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Anh.

B. Mỹ.

C. Nhật Bản.

D. Tây Âu.

Câu 14. Vì sao nói phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam mang tính thống nhất cao?

A. Vì có một chính đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo.

B. Vì chỉ tập trung giải quyết vấn đề ruộng đất cho dân cày.

C. Vì hình thành được mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.

D. Vì tập trung vào kẻ thù trước mắt là phản động thuộc địa.

Câu 15. Nhận định nào đánh giá đúng sự kiện Nhật đảo chính Pháp ngày 12 – 3 – 1945?

A. tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc, điều kiện tổng khởi nghĩa đã chín muồi.

B. chứng tỏ thực dân Pháp không đủ sức độc chiếm Việt Nam.

C. tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc song điều kiện khởi nghĩa chưa chín muồi.

D. chứng tỏ khí thế cách mạng đang bao trùm cả nước.

Câu 16. Chiến lược nào sau đây được nhóm 5 nước sáng lập ASEAN tiến hành những năm đầu sau khi giành độc lập?

A. Chiến lược kinh tế hướng ngoại.

B. Chiến lược kinh tế hướng nội.

C. Chiến lược toàn cầu.

D. Chính sách cộng sản thời chiến.

Câu 17. Bài học kinh nghiệm nào được rút ra từ phong trào dân chủ 1936 – 1939 còn nguyên giá trị trong thời đại ngày nay?

A. Chủ trương phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

B. Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào cách mạng nước ta.

C. Phương pháp tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

D. Linh hoạt các phương pháp đấu tranh kinh tế, chính trị, ngoại giao.

Câu 18. Trong khoảng ba thập niên đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô là nước đi đầu trong lĩnh vực nào sau đây?

A. Công nghiệp điện hạt nhân.

B. Tài chính ngân hàng.

C. Công nghiệp khai khoáng.

D. Sản xuất nông nghiệp.

Câu 19. Trong quá trình khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8- 1945), nhân dân Việt Nam **không** có hoạt động nào dưới đây?

A. Phát triển, mở rộng căn cứ địa cách mạng.

B. Thống nhất các lực lượng vũ trang.

C. Lập Ủy ban Quân sự Bắc Kỳ

D. Giành chính quyền đồng loạt trong cả nước

Câu 20. Dưới hai tầng áp bức bóc lột nặng nề của Pháp –Nhật, giai cấp nào bị bần cùng, khổ nhất, tổn thất nhiều nhất trong nạn đói 1944-1945 ?

A. Nông dân

B. Thợ thủ công

C. Tiểu tư sản

D. Công nhân

Câu 21. Tài liệu chủ yếu đề cán bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên tuyên truyền lí luận cách mạng giải phóng dân tộc cho giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân Việt Nam ?

- A. Báo *Người cùng khổ* và *Đời sống công nhân*.
- B. Báo *Nhân đạo* và tác phẩm *Đường Kách mệnh*.
- C. Tạp chí *Thư tín quốc tế* và cuốn *Bản án chế độ thực dân Pháp*.
- D. Báo *Thanh niên* và tác phẩm *Đường Kách mệnh*.

Câu 22. Nội dung nào sau đây là biểu hiện của xu thế toàn cầu hoá?

- A. Sự ra đời của các tổ chức liên minh quân sự.
- B. Mĩ và Nhật Bản kí kết hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật.
- C. Sự phát triển mạnh mẽ của quan hệ thương mại quốc tế.
- D. Cách mạng khoa học - kĩ thuật phát triển mạnh mẽ.

Câu 23. Sự kiện nào đánh dấu thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Anh hứa trao quyền tự trị cho Ấn Độ.
- B. Cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Bombay.
- C. Ấn Độ tuyên bố độc lập và thành lập Cộng hòa Ấn Độ.
- D. Hai nhà nước tự trị Ấn Độ và Pakixtan ra đời.

Câu 24. Khi về Quảng Châu (Trung Quốc) năm 1912, Phan Bội Châu đã thành lập tổ chức nào sau đây?

- A. Hội Phục Việt
- B. Việt Nam Quang phục hội
- C. Hội Duy Tân
- D. Tâm Tâm xã.

Câu 25. Nam đồng thư xã - một nhà xuất bản tiến bộ là cơ sở hạt nhân đầu tiên của tổ chức cách mạng nào ở Việt Nam?

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. Việt Nam Quốc dân đảng.
- C. An Nam Cộng sản đảng.
- D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 26. Sự kiện nào sau đây được đánh giá là sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên có tính quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt tiếp theo trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (1945).
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930).
- C. Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc (1920)
- D. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công.

Câu 27. Phong trào dân chủ 1936-1939 có điểm nào tương đồng so với phong trào cách mạng 1930-1931?

- A. Giai cấp lãnh đạo
- B. Lực lượng tham gia
- C. Phương pháp đấu tranh
- D. Mục tiêu trước mắt

Câu 28. Trong giai cấp địa chủ phong kiến ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, bộ phận nào có khả năng tham gia phong trào dân chủ chống thực dân Pháp và tay sai?

- A. Trung địa chủ.
- B. Trung, tiểu địa chủ.
- C. Đại địa chủ.
- D. Tiểu địa chủ.

Câu 29. Những giai cấp nào giữ vai trò động lực của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Công nhân và nông dân.
- B. Công nhân, nông dân và trí thức.
- C. Công nhân và trí thức.
- D. Công nhân và tiểu tư sản.

Câu 30. Yếu tố nào sau đây quyết định sự bùng nổ của phong trào dân chủ 1936-1939?

- A. Sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh
- B. Nghị quyết Đại hội VII của Quốc tế cộng sản (7-1935)
- C. Chính phủ Mặt trận nhân dân lên cầm quyền ở Pháp (6/1936)
- D. Nghị quyết của Hội nghị BCH Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7-1936)

Câu 31. Trong phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam **không** có hoạt động đấu tranh nào sau đây?

- A. Kỉ niệm ngày Quốc tế lao động.
- B. Bãi công của công nhân.
- C. Biểu tình của nông dân.
- D. Mít tinh “đón rước” phái đoàn Pháp.

Câu 32. Điểm mới trong nội dung Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương (5-1941) so với Luận cương chính trị (10 -1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương?

- A. Xác định quyền lợi riêng của mỗi giai cấp phải phục tùng quyền lợi chung của cả dân tộc
- B. Thành lập nhà nước công – nông – binh của đông đảo quần chúng lao động
- C. Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương
- D. Thành lập ở mỗi nước Đông Dương một Đảng riêng để lãnh đạo cách mạng.

Câu 33. Hiệp ước nào sau đây đánh dấu nhà Nguyễn đã đầu hàng hoàn toàn thực dân Pháp?

- A. Patonôt.
- B. Hác măng
- C. Giáp Tuất.
- D. Nhâm Tuất

Câu 34. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã truyền bá tư tưởng, lí luận nào sau đây vào Việt Nam?

- A. Chủ nghĩa Tam dân.
- B. Triết học Ánh sáng.
- C. Lí luận giải phóng dân tộc.
- D. Lí luận đấu tranh giai cấp.

Câu 35. Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam trong năm 1929 có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Là sự chuẩn bị đầu tiên có tính quyết định cho những thắng lợi của cách mạng Việt Nam.
- B. Chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam.
- C. Phong trào công nhân đã hoàn toàn trở thành một phong trào tự giác.
- D. Là bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 36. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng sự phát triển của phong trào công nhân Việt Nam giai đoạn 1926 - 1929?

- A. Phong trào đã có sự liên kết giữa các địa phương với nhau.
- B. Phong trào đấu tranh nhằm mục tiêu về kinh tế là chủ yếu.
- C. Phong trào công nhân là nòng cốt của phong trào dân tộc.
- D. Phong trào đấu tranh đòi mục tiêu kinh tế và chính trị.

Câu 37. Nội dung nào sau đây là điểm chung của các Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương từ năm 1939 đến năm 1945?

- A. Mục tiêu dân sinh, dân chủ là hàng đầu.
- B. Đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa.
- C. Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc.
- D. Đặt vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

Câu 38. Quốc gia nào sau đây phải chịu một phần trách nhiệm trong việc đề bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)?

- A. Áo - Hung.
- B. Nga.
- C. Anh.
- D. Xécbia.

Câu 39. Đặc điểm nổi bật của lực lượng tư sản dân tộc Việt Nam khi tham gia vào phong trào dân tộc dân chủ những năm 1919 – 1925 là gì?

- A. Đứng trên lập trường giai cấp, đấu tranh kiên định để giải phóng dân tộc
- B. Nặng về quyền lợi giai cấp, coi trọng đòi các quyền tự do dân chủ, thỏa hiệp.
- C. Đấu tranh vì dân tộc, gương cao chủ nghĩa “Tam dân” của Tôn Trung Sơn.
- D. Đấu tranh chống Pháp độc quyền cảng Sài Gòn, dùng hàng nội, bài trừ hàng ngoại.

Câu 40. Trong phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925 ở Việt Nam, phong trào đấu tranh của giai cấp tư sản, giai cấp tiểu tư sản và giai cấp công nhân có điểm tương đồng nào?

- A. Quy mô rộng lớn, thống nhất ở trong và ngoài nước.
- B. Có sự lãnh đạo thống nhất của chính đảng mỗi giai cấp.
- C. Địa bàn chủ yếu ở các đô thị, trung tâm kinh tế, chính trị.
- D. Đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế là mục tiêu duy nhất.

----- Hết -----